

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Biên Hòa
2. Địa chỉ: 98/487, khu phố 4, Phạm Văn Thuận, phường Tân Mai, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ
4. Danh sách đăng lý người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
1	Nguyễn Xuân Hùng	010942/ĐNAI-CCHN QĐ 851/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội nhi Khám bệnh, chữa bệnh ngoại - sản	Toàn bộ thời gian	Giám đốc; chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; khám Nội nhi, Ngoại - sản
2	Nguyễn Văn Trai	001296/ĐNAI-CCHN QĐ 661/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội tổng hợp Khám bệnh, chữa bệnh hệ ngoại - sản	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	PGĐ, Khám bệnh, chữa bệnh Nội, Ngoại - Sản
3	Đinh Thanh Tùng	004266/ĐNAI-CCHN QĐ 985/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	PGĐ, Khám bệnh, chữa bệnh Nội, Ngoại
4	Phạm Hữu Vinh	010793/ĐNAI-CCHN QĐ 402/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
5	Đậu Ngọc Trung	000546/ĐNAI-CCHN QĐ 394/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
6	Nguyễn Thị Phương Thảo	10794/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa
7	Hà Thanh Lịch	3785/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại sản	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại - Sản
8	Hồ Văn Du	3890/ĐNAI-CCHN QĐ 1183/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng, Nội khoa
9	Võ Huy Giáp	010594/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
10	Đặng Thị Ngọc Mãi	4265/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
11	Phạm Mỹ Hiền	009307/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
12	Nguyễn Văn Hai	9129/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại
13	Thiều Thị Bích	004707 /ĐNAI-CCHN QĐ 1177/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại sản	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám Chuyên khoa Tai Mũi Họng, Ngoại - Sản

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
14	Đặng Tấn Bội	003786/ĐNAI-CCHN QĐ số 1082/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT Khám bệnh, chữa bệnh PHCN	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT và PHCN
15	Huỳnh Quốc Phong	3896/ĐNAI-CCHN QĐ số 1318/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
16	Đỗ Thị Bích Vân	011972/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT
17	Quách Ngọc Trân	3729/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM
18	Nguyễn Thị Thanh Huyền	9172/ ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM
19	Trần Thị Anh Trang	000721/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa
20	Bùi Văn Tiến	9277/ĐNAI-CCHN QĐ 395/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh
21	Lê Văn Đường	001114/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa, Không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
22	Nguyễn Thị Hải Yến	3301/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
23	Nguyễn Thị Thương	3775/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
24	Nguyễn Huỳnh Thanh Châu	3758/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
25	Trần Thị Ngọc Hiếu	0007049/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh viên
26	Nguyễn Thị Bích Thu	4260/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh viên

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
27	Phan Thị Quỳnh Anh	3903/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh
28	Võ Thị Kiều Vân	4259/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh
29	Nguyễn Thị Vân	6990/ĐNAI-CCHN	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
30	Trần Thị Hải	9519/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh viên
31	Đoàn Thị Thu Hương	011232/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh viên

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
32	Lê Thị Cẩm Vân	012159/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh viên
33	Mai Thị Trang	9226/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Hộ sinh viên
34	Trần Duy Bảo	6234/ĐNAI-CCHN QĐ số 1319/QĐ-SYT	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
35	Đinh Thị Thuý Mai	8463/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
36	Nguyễn Hoàng Sơn	3752/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
37	Mai Thị Thương	1759/BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định hiện hành của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn, chức trách nhiệm vụ các ngạch viên chức điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
38	Trương Ngọc Kiều Thy	9296/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
39	Lê Thị Ngọc Yến	3746/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
40	Nguyễn Thị Thu Thủy	3884/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
41	Nguyễn Thị Liên	3885/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
42	Dương Hoàng Anh	011339/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
43	Nguyễn Xuân Quỳnh	9295/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
44	Lương Thị Kim Hồng	8620/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
45	Nguyễn Thị Diệu	012279/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
46	Trương Thị Lưu Luyến	007581/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
47	Đặng Thị Thu Hà	3762/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
48	Đỗ Tiến An	9441/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
49	Nguyễn Thị Hồng Hậu	3745/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
50	Trần Thị Nguyệt	9433/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
51	Trần Thị Anh	3741/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
52	Văn Thị Thanh	002054/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
53	Đỗ Đình Sinh	9481/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Yys. Đông Y
54	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	011434/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
55	Nguyễn Thị Kim Thu	9230/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
56	Mai Thị Hà	3763/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
57	Trần Thị Diễm Quỳnh	3761/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
58	Nguyễn Thị Thom	7858/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
59	Hoàng Thị Thắm	7857/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
60	Hoàng Thị Luyến	012278/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
61	Nguyễn Thị Thúy	3767/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
62	Đặng Thị Thu	3755/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
63	Lương Thị Nhân	3765/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
64	Võ Thị Thùy Vân	9228/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
65	Nguyễn Thị Thu Nga	3776/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
66	Chu Đức Tý	9284/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
67	Lê Công Bình	3764/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
68	Nguyễn Văn Long	3891/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
69	Trần Thị Hương	3766/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
70	Phạm Thị Thu Thảo	3893/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
71	Lương Hữu Quý	3900/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	YS.Đông y
72	Thái Thị Bé Làn	9251/ĐNAI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật VLTL	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Thực hiện kỹ thuật VLTL
73	Nguyễn Lê Anh Tuấn	012162/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu - phục hồi chức năng
74	Dương Đoàn Anh Thư	002436/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV, ngày 27/05/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
75	Trần Thị Tuyết	4599/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	YS.Đông y

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
76	Hoàng Thị Thùy Trang	9437/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
77	Nguyễn Thị Thanh Phương	9236/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
78	Trần Ngọc Bảo Trân	012259/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
79	Trịnh Thị Thu Hà	0476/BP-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
80	Phạm Thị Thu Phương	3897/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
81	Phạm Thị Thương	9239/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
82	Nguyễn Hoàng Vi	3749/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
83	Trần Thị Mỹ Hiền	3770/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
84	Lương Thị Cúc	3771/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
85	Phan Thị Hằng	9225/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
86	Nguyễn Hiền Hoà	6996/ĐNAI-CCHN	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
87	Lê Huyền Trang	9241/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
88	Võ Trọng Huân	3740/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
89	Đỗ Lan Anh	3739/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
90	Hoàng Thị Quỳnh	3892/ ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
91	Lương Thị Dung	3778/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
92	Đặng Xuân Thảo	3886/ĐNAI-CCHN	KTV. Xquang	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	KTV.XQ
93	Đỗ Huỳnh Huy Quang	3888/ĐNAI-CCHN	KTV.Xquang	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	KTV.XQ
94	Trần Văn Hào	3772/ĐNAI-CCHN + QĐ số 1365/QĐ-SYT 16/10/14	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng+ Thực hiện KT Xquang	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	KTV.XQ
95	Huỳnh Long Phi	3774/ĐNAI-CCHN + QĐ số 773/QĐ-SYT 10/7/13	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng+ Thực hiện KT Xquang	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	KTV.XQ

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
96	Đoàn Thị Vi Nghĩa	8666/ĐNAI-CCHN	KTV. XN	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	KTV. XN
97	Nguyễn Thị Thương	012182/ĐNAI-CCHN	KTV. XN	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30	KTV. XN
98	Trương Thị Diệu Huệ	012184/ĐNAI-CCHN	KTV. XN	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16	KTV. XN
99	Nguyễn Thị Tú Uyên	10385/ĐNAI-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	CNSH
100	Lê Thu Thủy	6989/ĐNAI-CCHN	KTV. XN	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	KTV. XN
101	Ngô Thị Duyên	3773/ĐNAI-CCHN + QĐ số 1663/QĐ-SYT 09/11/15	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng + thực hiện kỹ thuật xét nghiệm	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	KTV. XN
102	Nguyễn Thị Cẩm Thảo	4258/ĐNAI-CCHN	KTV. XN	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30	KTV. XN
103	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	6994/ĐNAI-CCHN	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30	Điều dưỡng
104	Nguyễn Sơn Thành	6957/ĐNAI-CCHN	Thực hiện thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
105	Triệu Thị Toán	3889/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
106	Lê Phú Đông	9294/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
107	Trần Trung Dũng	9463/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng
108	Đặng Thị Loan	9238/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 Từ thứ 2 - thứ 6	Điều dưỡng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6
Hợp đồng					
109	Nguyễn Thị Minh Chúc	7861/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 thứ 3 và thứ 5	Khám bệnh, chữa bệnh gây mê hồi sức
Hành nghề tại cơ sở Phòng khám đa khoa Long Bình					
1	Nguyễn Thị Minh Chúc	7861/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ- 16 giờ 30 thứ 2,4,6 và thứ 7	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa

Ghi chú: Ngoài thời gian làm việc như trên; các bác sĩ, nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo

Biên Hòa, ngày tháng năm 2020
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật

Nguyễn Xuân Hùng

STT	Họ tên người hành nghề	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn
1	2	3	4	5	6

Hợp đồng

109	Nguyễn Thị Minh Chúc	7861/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 thứ 3 và thứ 5	Khám bệnh, chữa bệnh gây mê hồi sức
-----	----------------------	----------------	---	--	-------------------------------------

Hành nghề tại cơ sở Phòng khám đa khoa Long Bình

1	Nguyễn Thị Minh Chúc	7861/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, gây mê hồi sức	Sáng: 7 giờ - 11 giờ 30 Chiều: 13 giờ - 16 giờ 30 thứ 2,4,6 và thứ 7	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa
---	----------------------	----------------	---	--	-------------------------------

Ghi chú: Ngoài thời gian làm việc như trên; các bác sĩ, nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của lãnh đạo

Biên Hòa, ngày 30 tháng 3 năm 2020
Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật



Nguyễn Xuân Hùng